

**CHƯƠNG 1996****PHÁP HỮU LÊ TRÍ CHÍNH**

Tháng 6 hoặc tháng 7 năm 1996, tôi đến vùng Huntington Beach để trị bệnh cho ông Lê Trí Chính bị bệnh ung thư máu đến đến thời kỳ cuối.

Đến nhà ông lúc đó vào khoảng 9 giờ tối, sau khi điễm bệnh cho ông xong, ra ngoài phòng khách ngồi nói chuyện với bà Lê Trí Chính, anh Lê Huy Trục (*con của ông Chính, lúc ấy anh ấy là VP của công ty Johnson - Johnson*), ông Nguyễn Công Kha, anh Căn, anh Sâm. . . tôi bỗng thấy một số phần lực đến, trong đó có một bà tuổi khoảng hơn 40, tóc cắt ngắn, hành tướng không được bình thường lắm. Tôi hỏi bà Chính:

- Bác có quen với ai, tuổi hơn 40 tóc cắt ngắn, có vẻ hơi bất bình thường không?

Rồi tôi diễn tả hình ảnh của người đàn bà ấy, bà Chính trầm ngâm:

- Đó là chị của tôi!

Anh Trục ngạc nhiên, vì anh chưa từng nghe mẹ của anh nói về người chị này. Bà Chính kể:

- Chị tôi có khuôn mặt, hình dáng như thế. Lúc đó, chị bị đói nên trước khi chết, chị bị điên, còn Trục thì mới 5 tuổi, còn nhỏ nên không biết di này!

Sự xác nhận của bà Chính làm cho cả nhà ai cũng ngạc nhiên, tất cả im lặng, hồi hợp. Bà hỏi tôi:

- Tại sao chị của tôi chết ở Việt Nam lại biết đường sang đây?

Tôi trả lời:

- Tâm của họ nghĩ đến thì họ đến được, thông cần phải thông hiểu đường sá.

Bà hỏi tiếp:

- Tại sao mấy chục năm rồi, chị tôi vẫn còn bị điên như vậy?

Tôi trả lời:

- Họ không biết họ đã chết, họ giữ nguyên cái thức như vậy, họ ôm chặt hình tướng của thể xác nên không thoát ra được mặc dầu bộ óc của họ bây giờ đã tan rã dưới lòng đất rồi!

Ai cũng ngồi buồn cho kiếp người. Sau này, cả gia đình của ông bà Lê Trí Chính, gia đình anh Trục, ông Nguyễn Công Kha, các anh Căn,... đều thọ pháp theo Vô Vi Quy Nguyên tu học.

Vào những ngày cuối đời của ông Lê Trí Chính, mặc dầu mang một chứng hiểm nghèo là ung thư nhưng ông sống rất mạnh, khỏe, lạc quan nhất là dầu bệnh tình của ông thay đổi cỡ nào, ông luôn nhất tâm hướng về Thiêng Liêng. Như có lần tôi lập bàn hương án cầu Thiêng Liêng ban tuổi thọ cho ông, tôi bảo ông cứ nằm trong phòng để tôi, cùng các pháp hữu và gia đình của ông cầu cho ông được rồi. Phần vì thân thể sừng phù, phần thì nhiều đường ống dẫn từ máy vào cơ thể nên tôi thấy không tiện cho ông dự lễ ngoài trời lạnh lẽo.

Trong lúc hành lễ, khi mọi người chú tâm hành lễ, thì tôi thấy xa xa, từ trong phòng của ông, ông rần lét đến cửa sổ, rần đứng thẳng, trang nghiêm mặt hướng về bàn hương án. Đó là một điểm đáng quý.

Ông là một người cương nghị nhưng rất hiền, có thể nói gia đình của ông là một gia đình thành công tại Mỹ. Ông có 7 người con và hầu hết các người con này đều tốt nghiệp bác sĩ hoặc với học vị cao. Trước 1975, ông là sĩ quan của chế độ cũ, mang cấp bậc Trung Tá, nguyên là huấn luyện viên của trường Sĩ Quan Thủ Đức về quân trang, quân dụng. Ông nói với tôi, suốt cả đời binh nghiệp của ông, ông chưa từng sử dụng đến khẩu súng.

Tôi nhớ lần đầu tiên gặp ông, hai chân của ông lúc ấy bị sừng phù, đó là triệu chứng của người sắp mất, các anh con của ông đều biết đã đến lúc ông đi nên ai cũng buồn, lúc ấy tôi lên. Tôi nói với ông:

- Không sao đâu! Ngày mai sẽ xẹp xuống!

Quả vậy, ngày hôm sau, chân của ông xẹp xuống. Đau nhức tan biến, khiến ông thật ngạc nhiên. Ông nói với tôi:

- Các bác sĩ rất ngạc nhiên, không ai giải thích nổi!

Từ sự kiện đi ngoài sức tưởng tượng, khiến cho ông liên tưởng đến những gì ngoài phạm vi của người đời, của khoa học. Ông hỏi tôi:

- Thưa Thầy! Tôi biết mọi bệnh tật trên đời đều do nghiệp quả mà thành, Thầy có thể cho tôi biết tại sao tôi bị chứng bệnh ung thư này không?

Tôi trả lời:

- Sát nghiệp!

Ông nói với tôi:

- Có lẽ đời trước của tôi, chứ đời này, tôi chưa từng dùng đến khẩu súng.

Tôi gạt đầu và nhẹ nhàng nói với ông:

- Đúng! Sát nghiệp này có từ đời trước và bây giờ họ đang ở đây đòi mạng của bác!

Ông im lặng, trầm ngâm, giọng của ông nhẹ và chậm rãi:

- Xin Thầy hỏi giùm, tôi đã làm gì lỗi với họ và nay họ cần những gì?

Tôi trả lời:

- Họ đòi bác trả nợ máu!

Ông im lặng, tôi nói tiếp:

- Bác cứ yên tâm, cầu nguyện xin Ông Trên ân xá cho bác và cho họ. Cứ yên tâm! Bác giết người chỉ vì chiến tranh, không vì tâm sát. Trĩ máu này, bác có máu khác, vì ngoài cái nợ máu với kẻ địch, bác còn có công với nước nhà của bác lúc đó!

Quả vậy, mỗi khi cơ thể của bác Lê Trí Chính hết máu thì y như lúc đó, bệnh việc cứ tiếp máu cho bác. Mặc dầu các con của bác là bác sĩ trong bệnh viện nhưng theo như các anh này cho biết, không phải muốn có máu lúc nào là có đâu, rất là may mắn mới có được đúng lúc. Cứ như vậy, trong suốt thời gian tôi lui tới nơi đó, tôi từng chứng

kiến bác được thêm máu rất là nhiều lần. Tôi bảo bác yên tâm, vì nghiệp này không phải do sự cố sát nên cái cách dữ sẽ hạn chế xảy ra. Tuy vậy, để đề phòng, tôi làm trấn pháp trong phòng. Tuy nhiên, tôi chưa lại một chỗ trống nơi có sink rửa mặt. Vào một buổi chiều, khoảng 2 giờ, đang ngồi làm việc tại Northridge, tâm tôi bỗng máy động, tôi bảo Bibi:

- Bil! Em gọi cho nhà bác Chính gấp! Bác đang có chuyện!

Bibi lật đật gọi sang nhà bác Chính, lúc ấy bác bị té trong phòng mà nhiều người nhà cũng không hay biết. Tôi biết, bác bị té ngay chỗ sink rửa mặt, nơi tôi chưa lại không làm trấn pháp. Đúng như vậy, khi bác Chính vừa ra nơi này rửa mặt thì bị xô té. Sự té cũng nhẹ, điều này cho thấy các phần lực đòi thì không đòi mạnh nhưng tha thì cũng không hẳn tha. Trong suốt quá trình hộ bệnh cho bác Lê Trí Chính, tôi cũng đã đưa rất nhiều phần lực được chuyển vận tu học nhằm làm nhẹ bớt áp lực.

Có lần tôi bảo anh Trực nên phóng sanh, anh mới ra chợ mua rùa. Lúc ấy, anh mua cả chậu 12 con, mang ra công viên thả xuống hồ. Khi thả xuống, các con rùa lặn mất, một lúc sau, chúng trồi đầu lên nhìn anh Trực mà gật đầu như thể cảm ơn. Đây cũng là một sự kiện hay mà tôi nghĩ nên ghi lại cho các pháp hữu tường lãm.

Tôi đã kể cho anh Trực, bác Kha nghe về một chuyện tiền thân của ông Chính có liên quan đến chứng bệnh của ngày hôm nay. Thời ấy, tiền thân của ông là một vị tướng quân đang chỉ huy quân đội tấn công thành. Cuối cùng, quân đội của ông cũng tràn được vào thành, địch quân tử thủ, hai bên đều liều chết, một trận tắm máu đã diễn ra...

Mọi người chỉ nghe chuyện của tôi kể. Nghe rồi cũng tin nhưng tin chỉ để đó, chưa có gì chứng thực cả. Cho đến một hôm, bệnh ông Chính trở nặng, người nhà đưa ông vào bệnh viện cấp cứu và bơm thêm máu. Ông mê man liên tiếp nhiều ngày.

Có một ngày tôi đến thăm ông tại bệnh viện, ông đang mê man bỗng ông bật tỉnh, chào hỏi tôi, Bibi, rồi nằm nói chuyện với người trong gia đình khoảng 30 phút sau thì ông lại chìm vào trạng thái mê man nhưng lần này ông có lắm nhảm nói sảng. Giọng của ông nhỏ dần, nhỏ dần rồi thay đổi từ cách thức nhẹ nhàng sang lối nói cứng rắn của một tướng quân. Tôi và anh Trực ghé tai nghe. Ông nói như đang truyền lệnh:

- Cung tên đã chuẩn bị đầy đủ chưa?

Giống như một cuộn phim đã được chiếu lại từ ký ức, có lẽ ông nhớ lại sự trả lời câu hỏi của ông, ông tiếp bằng một giọng nói uy lực và đanh thép:

- Chúng ta phải tiêu diệt, giết sạch hết bọn nó!

Nghe câu nói này, anh Trực giật mình, một cái gì đó chứa đựng trong tiềm thức đã được bộc lộ. Tôi nói với anh Trực:

- Bác nhớ đến cái cảnh tấn công thành, nguyên nhân của cái bệnh này đó!

Vào những ngày cuối đời của pháp hữu Lê Trí Chính, thường lệ cứ mỗi ngày khoảng 9 giờ tối, tôi và Bibi đến để hộ bệnh cho ông. Một tối cuối tuần, khi tôi và Bibi đến nơi, lúc ấy ông cùng ngồi ăn uống với cả gia đình, nhà lúc đó khá đông người vì các con của ông đều dẫn gia đình mình về cùng ăn tối chung với cha mẹ. Tôi vào nhà, các anh chị con ông chào tôi. Bác Chính toan đứng dậy chào nhưng tôi bảo bác cứ ngồi tự nhiên, tôi đến bên bàn ăn mà bác đang ngồi để điểm cho bác. Các con của bác thì đứng dậy bước ra ngoài phòng khách để cho tôi tự nhiên làm việc.

Trong phòng ăn, chỉ còn 2 bác cùng với tôi, Bibi và một cô gái trẻ, có gương mặt thật là đẹp, mặc áo trắng, tóc xõa dài ngồi kế bên bác chăm chú quan sát tôi và Bibi hộ bệnh và lắng nghe tôi giảng giải những thắc mắc của 2 bác. Cô gái này không có ý kiến chi cả, chỉ ngồi nghe. Lúc ấy trong tâm trí của tôi và Bibi cứ đinh ninh rằng cô này là vợ của anh Hải, con dâu của bác. Vì tôi đã biết mặt tất cả các con và con dâu của bác rồi, ngoại trừ vợ của anh Hải là tôi chưa biết mặt. Khi ra về, tôi và Bibi chào mọi người ra về, mọi người đều chào tôi, riêng cô gái này chỉ lẳng lặng nhìn theo. Trên đường về, tôi và Bibi đều khen, vợ của anh Hải thật là đẹp, đẹp như một người mẫu vậy.

Hôm sau, tôi lên hộ bệnh cho bác, lúc ấy bác gái đang thay đồ cho bác trai trong phòng nên tôi và Bibi ngồi đợi ngoài phòng khách. Một cô gái trong nhà ra tiếp chúng tôi, cô ấy giới thiệu với chúng tôi, cô ta là vợ của anh Hải. Sự giới thiệu này làm cho chúng tôi thật ngạc nhiên. Khi vào phòng gặp hai bác, tôi mới hỏi, hôm qua có một cô gái ngồi cạnh bác, người đó là ai? Bác Chính thật là ngạc nhiên, vì lúc đó ngoài tôi, Bibi và hai bác ra, trong phòng không có ai khác. Bác nói:

- Con dâu tôi, không bao giờ dám ngồi bên cạnh tôi như vậy đâu?

Rồi bác Chính ngồi im lặng, chiêm nghiệm, bác nhỏ nhẹ nói với tôi:

- Có lẽ người đó là mẹ của tôi, mẹ của tôi ngày xưa rất đẹp, bà chết khi còn rất trẻ! Chắc bà đến đây để chờ tôi đi!

Tôi có gọi Thổ Thần nơi ngôi gia đến, xác định cho tôi người con gái ấy là ai, thì các vị nói quả thực đó là mẹ của bác Chính, bà đến để chờ con đi! Nhân đó bà quan sát xem tôi hộ bệnh và nghe tôi giảng.

Trước khi bác Chính lìa thế, ông bị coma nhiều ngày liên tiếp. Các vị có hỏi tôi ông có thể tỉnh lại không? Tôi nói ông sẽ tỉnh lại, bây giờ ông chỉ đi đến nơi mà ông sẽ tới. Coma là trạng thái mà thức thần của người ta được đưa đến chỗ mà người ta sẽ đến hoặc đi nghe sự phân xử dành cho mình trong trạng thái bản thể còn sống. Các Chư Vị cũng xin tôi hạn chế lui tới nhà ông Chính để các Chư Vị làm việc, vì khi có tôi hiện diện, các vị ấy khó làm việc được.

Cuối cùng, Ông Lê Trí Chính mất vào ngày 12 tháng 12, bên cạnh ông khi ông trút hơi thở cuối cùng có bác Chính gái, anh Tân và chị Gấm con bác, tôi, Bibi cùng chị Nga, chị Loan. Bác đi trong bình an và tôi đã làm lễ cất dây oan nghiệt cho ông ngay lúc đó. Trong lễ tiễn đưa ông, có tôi cùng nhau pháp hữu Vô Vi Quy Nguyên hiện diện.

Nhân tang lễ của ông tôi đã sáng tác bài thơ và nhạc phẩm "Ta dẫn người đi" để tặng cho ông:

*Ta dẫn người đi giữa phong ba  
Lướt ngang qua đợt sóng Ta Bà  
Đưa người về lại tâm yên lặng*

*Giữ sạch bụi trần, bước cùng ta!*

*Ta dẫn người xa nẻo nhân gian  
Xa đời đầy mộng, thức muộn màng  
Xa vòng sinh tử, xa nhân quả  
Về lại nơi xưa, chốn Đạo Vàng!*

*Ta dẫn người đi hết đoạn dài  
Vượt ngàn khổ ải tới Thiên Thai  
Gạt hết bên tai niềm trần cảnh  
Người hãy cầm đi, đóa liên đài!*

<http://www.youtube.com/watch?v=0QC4VZfeYNo>

Tất cả những người bệnh đang đứng ngay bên bờ sinh tử mà từ trước cho đến nay tôi gặp, có lẽ tôi thương ông nhất. Vì ông là người có đức nhân, có nghĩa, có tình, can đảm đối diện trước cái chết mà không hoảng loạn, sợ hãi hay đau khổ chi cả và tâm ông lúc nào cũng hướng đến Ông Trên không một chút lay động mà trong suốt quá trình hộ bệnh, lúc thì bịnh tăng, lúc thì nguy hiểm, ông không vì đó mà thối chí, lay động niềm tin của mình. Ông biết rằng, trước mắt ông là sự chết và bản thân được sống ngày nào, ông cảm ơn Thiêng Liêng ngày đó.

Sau này, tôi có xin Ông Trên ân điển cho pháp hữu Lê Trí Chính về thăm gia đình vài lần, trong những dịp này ông có diễn tả lúc vừa mất, ông không còn nhận ra được những cảnh vật chung quanh nữa, tất cả tối sầm lại, ông không biết đi đâu cả, không biết mình đang ở đâu, thì ông được thấy một ánh đèn và cứ đi theo ánh đèn đó vài ngày sau thì thần trí mới trở lại.

Ánh đèn đó tức là ánh đèn mà tôi sử dụng khi làm lễ cắt dây oan nghiệt và ông đã nương theo đó để đến bàn vong an trụ để chờ thần thức được tỉnh lại.